

MỤC LỤC

TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM TẬP 525 - THÁNG 4 - SỐ CHUYÊN ĐỀ - 2023 HỘI NGHỊ PHÒNG CHỐNG UNG THƯ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG LẦN V NĂM 2023

ĐẦU CỔ - TUYẾN GIÁP

- Đ**ặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị ung thư vòm hầu tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng 3
Clinical characteristics, subclinical characteristics and treatment outcome of nasopharyngeal cancer at Da Nang Oncology Hospital
Nguyễn Văn Hóa, Nguyễn Thị Nhật Hoàng, Hà Thành Danh, Nguyễn Thị Tuyền, Nguyễn Thị Như Quỳnh
- Đ**ánh giá kết quả của phác đồ xạ trị kết hợp cetuximab trong điều trị triệt để ung thư biểu mô tế bào gai vùng đầu cổ giai đoạn III-IVB 11
Results of radiation plus cetuximab in definitive treatment of squamous cell carcinoma in stage III-IVB head and neck cancer
Phạm Thành Luân, Phạm Viết Hoạt, Vũ Văn Bắc
- Đ**ánh giá kết quả sớm điều trị bướu giáp nhân lành tính bằng sóng cao tần tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng 18
Evaluation the early outcomes of benign thyroid nodules treatment by radiofrequency ablation at Da Nang Oncology Hospital
Đặng Nguyên Kha, Hoàng Văn Tùng, Dương Phước Tuấn, Hồ Minh Nhật, Nguyễn Vũ Khôi, Hà Thành Danh, Nguyễn Văn Thân
- Đ**ánh giá sớm kết quả phẫu thuật tạo hình khuyết hổng bệnh nhân ung thư lưỡi, sàn miệng tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng 27
Evaluate the early result of reconstructive surgery in tongue and floor of mouth cancer in Da Nang Oncology Hospital
Nguyễn Hoàng Hà Thanh, Hồ Quảng Cơ, Võ Lê Quang Khải
- Đ**ánh giá sự thay đổi nồng độ Epstein Barr Virus – Acid Deoxynucleic trong huyết tương bệnh nhân ung thư vòm hầu trước và sau điều trị 34
Evaluate changes of pretreatment and posttreatment plasma Epstein Barr Virus – Acid Deoxynucleic levels in the patients with nasopharyngeal carcinoma at da nang oncology hospital
Nguyễn Văn Hóa, Nguyễn Thị Nhật Hoàng, Hà Thành Danh, Nguyễn Thị Tuyền, Nguyễn Thị Như Quỳnh
- B**ước đầu so sánh giá trị dự đoán giữa hệ thống phân loại dựa trên đáp ứng điều trị ban đầu và hệ thống phân loại nguy cơ theo ATA trong ung thư tuyến giáp thể biệt hóa 41
Initial comparion the value of response to initial therapy system and ATA risk stratification in differentiated thyroid carcinoma
Võ Lê Quang Khải, Nguyễn Văn Liên, Phạm Xuân Nam, Hồ Quảng Cơ, Đào Đình Thái, Huỳnh Kim Hồng Văn, Nguyễn Hoàng Hà Thanh, Thái Quân

7. **U xơ đơn độc ở tuyến giáp: Báo cáo một trường hợp lâm sàng và hồi cứu y văn** 51
Solitary fibrous tumor of the thyroid gland: A case report and literature review
Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Ngân, Phạm Nhật Anh,
Nguyễn Thành Nam, Trần Văn Chương

ĐIỀU DƯỠNG – CHĂM SÓC GIẢM NHẸ

8. **Cấu trúc, nội dung và hiệu quả của can thiệp giáo dục quản lý cơn đau cho người bệnh ung thư: Nghiên cứu tổng quan có hệ thống giai đoạn 2010 đến 2022** 59
Structure, content and efficacy of pain management educational interventions for cancer patients: A systematic review from 2010 to 2022
Vũ Đình Sơn, Phạm Cẩm Phương,
Nguyễn Thị Minh Chính, Phạm Ngọc Ánh
9. **Đặc điểm và các yếu tố liên quan chăm sóc mở thông dạ dày bệnh nhân ung thư thực quản tại Bệnh viện K** 71
Characteristic and related factors care in gastrostomy for esophagus cancer patients at K Hospital
Phạm Văn Thành
10. **Đánh giá tình trạng lo âu, trầm cảm và chất lượng cuộc sống của người bệnh sau phẫu thuật ung thư vú tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 79
Assessment of anxiety, depression and quality of life among patients post-surgery breast cancer at Da Nang Oncology Hospital
Trương Thị Phương Thảo, Nguyễn Thị Hằng, Quách Thị Ly Na
11. **Nghiên cứu kiến thức và nhu cầu tầm soát các bệnh ung thư thường gặp trong cộng đồng dân cư các quận nội thành thành phố Đà Nẵng năm 2021-2022** 87
Assessment of knowledge and need for the screening of common cancers in the residential community in urban districts of Danang City in 2021-2022
Nguyễn Phạm Thanh Nhân, Nguyễn Đặng Quỳnh Anh,
Đặng Hồng Nhung, Trần Tứ Quý
12. **Nghiên cứu nhu cầu chăm sóc giảm nhẹ tại nhà và khảo sát nhu cầu thông tin của người bệnh ung thư đang điều trị tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng năm 2022** 100
Research on the demand for home palliative care and survey of information needs of cancer patients being treated at Danang Oncology Hospital in 2022
Dương Đình Hiếu, Nguyễn Thị Kim Cúc,
Huyền Thị Mỹ Thủy, Hoàng Thị Hiền
13. **Thực trạng kiến thức tự chăm sóc của người bệnh xơ gan điều trị nội trú tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên** 109
Knowledge about self-care of cirrhosis inpatients at Thai Nguyen National Hospital
Hoàng Thị Thùy Linh, Trần Bảo Ngọc, Vũ Bích Huyền,
Phan Thị Loan, Đinh Thị Ánh Nguyệt
14. **Tình trạng dinh dưỡng bệnh nhân ung thư có chỉ định phẫu thuật tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 117
Nutritional status of cancer patients with instructions for surgical at Da Nang Oncology Hospital
Phan Văn Công, Trần Thị Thanh,
Nguyễn Thị Khánh Hoài, Lê Thị Huyền Trang

GIẢI PHẪU BỆNH – SINH HỌC PHÂN TỬ

15. **Đ**ối chiếu các típ mô bệnh học với một số đặc điểm giải phẫu bệnh trong ung thư biểu mô nội mạc tử cung 125
Comparison of histological types and some pathologic features of endometrial carcinoma
Nguyễn Thị Tuyên, Lê Quang Vinh
16. **M**ối tương quan giữa các biến đổi di truyền và một số đặc điểm của bệnh nhân ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện K 132
Study on relationship between genetic abnormalities and clinicopathological features in K Hospital's patients with colorectal cancer
Vương Diệu Linh, Chu Hoàng Hà, Nguyễn Ngọc Quang
17. **Á**p dụng hệ thống phân loại quốc tế trong chẩn đoán tế bào học tuyến vú 139
The study of applying an international reporting system for breast cytopathology
Nguyễn Thị Tâm, Bùi Thị Mỹ Hạnh
18. **Kh**ảo sát bước đầu về tình trạng đột biến gen BRCA1/2 và đối chiếu các trường hợp lâm sàng trên bệnh nhân ung thư vú và ung thư buồng trứng tại Bệnh viện Ung Bướu Tp.HCM 145
Initial analysis on BRCA1/2 gene mutation and clinical comparison in breast and ovarian cancer patients at Ho Chi Minh City Oncology Hospital
Phan Thị Hồng Đức, Nguyễn Tuấn Khôi, Thái Anh Tú, Nguyễn Huy Thịnh, Nguyễn Hoàng Quý
19. **S**ự xâm nhập lympho bào trong mô u và mối liên quan với đặc điểm mô bệnh học của ung thư vú bộ ba âm tính 151
Tumor infiltrating lymphocytes and its association with histological characteristics of triple negative breast cancer
Nguyễn Thị Tuyên, Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Đình Quyết, Võ Xuân Quế Ninh, Đặng Thị Huệ, Hồ Thị Nguyên Sa, Đặng Thị Yên, Hồ Thị Lan Nhi
20. **H**ình ảnh tế bào học trong chẩn đoán u mỡ vàng lớn dạng gân và dạng cục: Thông báo 1 trường hợp và hồi cứu y văn 156
Cytomorphological diagnosis of the large tendinous and tuberous xanthomas: A rare case report and literature review
Trần Hòa, Trương Đức Anh, Lê Thị Tâm, Lê Viết Mẫn, Hoàng Thanh Trung

HUYẾT HỌC

21. **Đ**ánh giá bước đầu điều trị u lympho hodgkin ở trẻ em tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng 165
Initial assessment of the first step treatment of lympho hodgkin in children at Da Nang Oncology Hospital
Phạm Ngọc Văn Chương, Đoàn Quốc Bảo
22. **Đ**ánh giá đặc điểm của hội chứng ly giải u trên bệnh nhân bệnh máu ác tính tại Bệnh viện Đà Nẵng 171
Assessment of the characteristics of tumor lysis syndrome in patients with hematologic malignancies at Da Nang Hospital
Nguyễn Thị Hoàng Yến, Trần Thị Thanh Hương, Huỳnh Thị Ngọc Vân, Lê Hoàng Trường, Trương Thế Diễm Trinh, Nguyễn Phạm Thanh Nhân

23. **Nghiên cứu điều trị u lymphôm tế bào T/NK ngoài hạch thể mũi bằng hóa xạ trị đồng thời kết hợp phác đồ VIPD tại Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh** 178
Study on treatment of new diagnosed, nasal, extranodal, natural killer/T-cell lymphoma using the concurrent chemoradiotherapy followed by VIPD regimen at Ho Chi Minh City Oncology Hospital
Nguyễn Thị Thanh Sơn, Lưu Hùng Vũ, Phạm Xuân Dũng
24. **Nghiên cứu giá trị tiên lượng của một số chỉ số cận lâm sàng đến hiệu quả điều trị bệnh đa u tủy xương bằng phác đồ có Bortezomib tại Bệnh viện Đà Nẵng** 187
Prognostic value of some laboratory indicators to the treatment effectiveness of multiple myeloma at Da Nang Hospital
Trần Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Hoàng Yến, Hoàng Khánh Tuyền, Nguyễn Phạm Thanh Nhân
25. **Nhân trường hợp ghép tế bào gốc tạo máu tự thân đầu tiên ở bệnh nhân đa u tủy xương tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 196
Case report: the first case of multiple myeloma treated with autologous stem cell transplantation at Danang Oncology Hospital
Nguyễn Đặng Quỳnh Anh, Phan Vĩnh Sinh, Nguyễn Thị Thanh Thảo

PHỔI – LỒNG NGỰC

26. **Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt thùy phổi trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn sớm** 203
Evaluate the results of vats lobectomy in treatment for early stage non small cell lung cancer
Đặng Nguyên Kha, Dương Phước Tuấn, Nguyễn Vũ Khôi
27. **Đột biến KRAS trong ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 209
KRAS mutation characteristics in non-small-cell lung cancer at Da Nang Oncology Hospital
Nguyễn Kim Thông, Nghiêm Trần Vượng, Lương Thị Mỹ Trang
28. **Hiệu quả phác đồ vinorelbine ở bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn IV** 218
Efficiency of vinorelbine regimen for stage IV non-small cell lung cancer
Trần Mạnh Hoàng, Đỗ Kim Quế, Nguyễn Thị Hồng
29. **Kết quả điều trị bước 2 bằng Osimertinib bệnh ung thư phổi không tế bào nhỏ có đột biến EGFR tại Bệnh viện Bạch Mai** 226
Results of second – line treatment Osimertinib in non – small cell lung cancer with EGFR mutation at Bach Mai Hospital
Nguyễn Thị Lựu, Phạm Cẩm Phương
30. **Kết quả điều trị bước một thuốc ức chế tyrosine kinase thế hệ 1 bệnh nhân nữ giới ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn IIIB-IV** 234
First-lineoutcometreatment the first-generation tyrosine kinase inhibitors in female patients with stage IIIB-IV non-small cell lung cancer
Vũ Văn Thịnh, Phạm Cẩm Phương
31. **Kết quả hoá xạ trị đồng thời ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn 3 với phác đồ Cisplatin - Vinorelbine đường uống** 242
Assessing the effectiveness of concurrent chemoradiotherapy with Cisplatin and oral Vinorelbine in stage iii non-small cell lung cancer
Nguyễn Thị Thái Hòa, Trương Công Minh

32. **Phân tích các yếu tố liên quan kết quả điều trị Atezolizumab sau bước 1 trên bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn IV** 249
Initial assessment of treatment results of Atezolizumab as subsequent therapy for stage IV non-small-cell lung cancer

Nguyễn Thị Thái Hòa, Đoàn Thị Tuyết

TIÊU HÓA – GAN MẬT

33. **Đánh giá đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và thời gian sống thêm ở bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan có huyết khối tĩnh mạch cửa tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 256

Evaluation of clinical, paraclinical features and extra survival time in hepatocellular carcinoma patients with portal vein tumor thrombus at Da Nang Oncology Hospital

Nguyễn Danh Hiền, Phạm Tấn Vương, Tôn Thất Tuấn

34. **Đánh giá đáp ứng điều trị hóa xạ trị tiền phẫu ung thư trực tràng giai đoạn II, III tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 265

Response assessment after neoadjuvant concurrent chemoradiation therapy in rectal cancer stage II, III in Danang Oncology Hospital

Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Xuân Quang, Hoàng Đình Quân

35. **Đánh giá kết quả hóa xạ trị tiền phẫu ung thư trực tràng giai đoạn tiến triển tại chỗ ở Bệnh viện Trung ương Huế** 272

Efficacy of preoperative chemoradiation therapy in locally advanced rectal cancer at Hue Central Hospital

**Nguyễn Minh Hành, Phạm Nguyên Tường, Phan Cảnh Duy,
 Nguyễn Thanh Ái, Hoàng Nguyễn Hoài An**

36. **Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt trước thấp điều trị ung thư trực tràng tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 280

Outcomes of laparoscopic low anterior resection for rectal cancer at Danang Oncology Hospital

**Nguyễn Thanh Hùng, Nguyễn Phước Khánh, Nguyễn Ngọc Sơn,
 Lê Phú Tấn, Cao Xuân Thạnh, Trần Hồng Phúc, Bùi Văn Thức,
 Trần Minh Hòa, Trương Thanh Hiếu, Nguyễn Văn Hải Vân**

37. **Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật nội soi cắt trước điều trị ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 288

Early result of laparoscopic anterior resection for colorectal cancer at Danang Oncology Hospital

**Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Văn Hải Vân, Nguyễn Phước Khánh,
 Cao Xuân Thạnh, Trần Hồng Phúc, Trần Minh Hòa,
 Lê Phú Tấn, Bùi Văn Thức, Nguyễn Thanh Hùng**

38. **Gastrinoma nguyên phát tại gan: Báo cáo ca lâm sàng hiếm gặp và điểm lại y văn** 297
Primary hepatic gastrinoma: A rare case report and literature review

Nguyễn Thanh Hùng, Trần Hồng Phúc

39. **Giá trị của AFP-L₃%, PIVKA-II trong tiên lượng tái phát sau cắt gan do ung thư biểu mô tế bào gan** 303

Values of AFP-L₃% and PIVKA-II in recurrence prognosis after liver resection for hepatocellular carcinoma (hcc)

Võ Duy Thuận, Nguyễn Đình Song Huy, Vương Thừa Đức

40. **K**ết quả cắt gan điều trị ung thư biểu mô tế bào gan tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng 311
Outcomes of hepatectomy for hepatocellular carcinoma at Danang Oncology Hospital
Nguyễn Thanh Hùng, Trương Thanh Hiếu, Trần Hồng Phúc
41. **K**ết quả ngắn hạn phẫu thuật nội soi đường ngực – bụng cắt thực quản kèm nạo vét hạch điều trị ung thư thực quản 319
Short-term outcomes of laparo – thoracoscopic esophagectomy with lymphadenectomy for treatment of esophageal cancer
Nguyễn Thanh Hùng, Nguyễn Văn Hải Vân, Cao Xuân Thạnh, Nguyễn Phước Khánh
42. **N**ghiên cứu giá trị tiên lượng của protein sửa lỗi ghép cặp sai (MMR) trong ung thư biểu mô tuyến đại - trực tràng tại Bệnh viện Ung Bướu Cần Thơ 337
Determine the prognostic value of mismatch repair proteins (MMR) in colorectal adenocarcinoma at Can Tho Oncology Hospital
Võ Văn Kha, Hoàng Đức Trình, Trần Thị Hương Lý
43. **K**ết quả theo dõi xa hóa - xạ trị triệt căn bệnh nhân ung thư thực quản tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 345
Long term results of definitive chemoradiotherapy in patients with esophageal cancer at 108 Central Military Hospital
Nguyễn Đình Châu, Nguyễn Xuân Kiên, Nguyễn Thị Hà, Lê Văn Nguyên, Nguyễn Anh Tuấn, Bùi Quang Biểu, Trần Kim Thoa, Lê Văn Huân, Lâm Quang Tiến, Vương Xuân An
44. **U**ng thư đại trực tràng ở người trẻ: Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị 353
Colorectal cancer in young adults: Clinical characteristics and outcomes
Hoàng Đình Kính, Lâm Phương Nam, Trần Vĩnh Thọ, Trần Thị Ngọc Mai, Nguyễn Thị Diệu Thuý, Lâm Quốc Trung
45. **Y**ếu tố ảnh hưởng sống thêm của bệnh nhân ung thư đại trực tràng giai đoạn IV điều trị Cetuximab kết hợp hóa chất 359
Factors affecting survival in stage IV colorectal cancer patients treated with Cetuximab combined with chemotherapy
Vũ Hồng Thăng, Nguyễn Hữu Thắng, Trần Thắng

VÚ – PHỤ KHOA

46. **B**ướu tế bào mầm âm hộ: Báo cáo ca lâm sàng và hồi cứu y văn 366
Vulvar yolk sac tumor: A case report and literature review
Lâm Quốc Trung, Trần Nhật Thăng, Lâm Phương Nam, Trần Vĩnh Thọ, Trần Thị Ngọc Mai, Nguyễn Thị Diệu Thuý, Hoàng Đình Kính
47. **Đ**ánh giá độc tính trên tim mạch khi sử dụng trastuzumab biosimilar (HERTICAD) trên bệnh nhân ung thư vú Her2 dương tính tại khoa nội Tam Hiệp - Bệnh viện K 373
Evaluation of cardiovascular toxicity when using trastuzumab biosimilar (HERTICAD) in Her2-positive breast cancer patients at Tam Hiep internal medicine department - K Hospital
Đỗ Anh Tú, Trần Khắc Hùng

48. **Đ**ánh giá hiệu quả phác đồ doxorubicin liposome trong điều trị bệnh ung thư vú giai đoạn tái phát, di căn tại Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội 380
Efficacy of doxorubicin liposome in recurrent and metastatic breast cancer patients at Ha Noi Oncology Hospital
Lê Thu Hà, Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Nhật Linh
49. **Đ**ánh giá mối liên quan giữa thang điểm tiên lượng Nottingham và phân loại typ phân tử của ung thư vú 390
Assessment the relationship between the Nottingham prognostic index and molecular classifications in breast cancer
Phan Thị Đỗ Quyên, Nguyễn Việt Cường, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Ngọc Anh Thư, Nguyễn Sinh Nhật, Phạm Thị Thu Hà
50. **K**ết quả hóa trị tân hỗ trợ ở bệnh nhân ung thư vú giai đoạn sớm còn mổ được 399
The results of neoadjuvant chemotherapy in operable breast cancer at Da Nang Oncology Hospital
Nguyễn Thị Minh Chí, Bùi Thanh Tình, Lê Trung Quân
51. **N**hận xét vai trò của kỹ thuật xạ hình phát hiện hạch gác trong ung thư vú giai đoạn sớm (I, IIA) tại Bệnh viện K 406
To evaluate the role of sentinel node scintigraphy in early stages (I, IIA) breast cancer at K Hospital
Nguyễn Quang Văn, Dương Đức Bình, Phạm Lâm Sơn
52. **T**ạo hình phục hồi sàn chậu và âm đạo bằng vật da cơ thẳng bụng sau phẫu thuật đoạn chậu: Báo cáo 3 trường hợp và tổng quan y văn 414
Reconstruction of vagina and pelvic floor defects after pelvic exenteration: Three cases report and literature review
Nguyễn Duy Thư, Nguyễn Văn Tiến, Phan Việt Việt Bảo, Nguyễn Hoàng Duy Thanh, Trần Quang Kiên, Nguyễn Hồng Hạnh, Nguyễn Thị Ngọc Yến
53. **T**ương quan giữa điểm pci và khả năng phẫu thuật tối ưu trong ung thư buồng trứng 424
Correlation between peritoneal cancer index and optimal surgical ability in ovarian cancer
Lê Trọng Thức, Tạ Thanh Liêu
54. **Ứ**ng dụng chỉ số composite risk trong phân tầng nguy cơ tái phát ung thư vú giai đoạn sớm thực tiễn tại Bệnh viện Ung Bướu 434
Role of suppression ovarian function of early, premenopausal breast cancer with HR+: Real world data in Ho Chi Minh City Oncology Hospital
Phan Thị Hồng Đức, Đỗ Văn Liêm, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Lương Hoàng Tiên

XẠ TRỊ - Y HỌC HẠT NHÂN

55. **B**ước đầu triển khai xạ phẫu não bằng kỹ thuật DCAT tại khoa xạ trị - Bệnh viện E 449
First step of brain stereotactic radiation implementation using DCAT technology in department of radiation oncology – E Hospital
Hoàng Hữu Thái, Ngô Thanh Tùng, Đoàn Xuân Trường, Nguyễn Quang Thịnh, Bảo Lâm

56. **Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả điều trị iod phóng xạ ở bệnh nhân ung thư tuyến giáp thể biệt hóa sau phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến giáp tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng** 458
The factors affecting the results of radioiodine treatment in patients with differentiated thyroid cancer after total thyroidectomy at Da Nang Oncology Hospital
Nguyễn Lê Thanh Hải, Hà Quốc Long, Hà Thị Huyền Trang
57. **Khảo sát suất liều chiếu và tính toán độ suy giảm hoạt độ phóng xạ cho bệnh nhân ung thư tuyến giáp điều trị I-131 tại Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội** 468
Survey on external dose rate and calculation of retained body activity of patients receiving ¹³¹I therapy for differentiated thyroid carcinoma at Hanoi Oncology Hospital
Vũ Trường, Đặng Quốc Soái, Hoàng Văn Toán, Phạm Thị Tuyết, Bùi Xuân Cường
58. **Khảo sát vai trò của 18FDG PET/CT trong chẩn đoán giai đoạn ung thư thực quản trước điều trị tại Bệnh viện Đà Nẵng** 476
Surveying the role of 18FDG PET/CT in diagnosing stage of esophageal cancer before treatment at Danang Hospital
Phạm Duy Khiêm, Nguyễn Văn Minh
59. **So sánh phân bố liều trong lập kế hoạch xạ trị ung thư trực tràng giữa hai kỹ thuật xạ trị 3D sử dụng nêm động và kỹ thuật xạ trị trường trong trường** 491
Comparison of dose distribution in radiation planning for rectal cancer between two techniques three dimensional conformal radiation therapy using dynamic wedge and field in field technique
Nguyễn Đương Tú, Nguyễn Tùng Lâm, Phạm Quang Trung
60. **Thu thập và đánh giá dữ liệu chùm electron 6 MeV và 9 MeV phát ra từ máy gia tốc xạ trị Vital Beam tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108** 499
Collection and evaluation of 6 MeV and 9 MeV electron beams produced from the Vital Beam accelerator at 108 Central Hospital
Bùi Thị Mỹ Ngọc, Phạm Quang Trung, Trần Kim Thoa, Quách Ngọc Mai, Nguyễn Đương Tú

XÉT NGHIỆM – TRUYỀN MÁU

61. **Giá trị của ProGRP huyết tương và ProGRP huyết tương kết hợp với NSE trong chẩn đoán ung thư phổi tế bào nhỏ** 506
Value of plasma progrp and ProGRP in combination with NSE in the diagnosis of small cell lung cancer
Lê Văn Hùng, Nguyễn Hương Trang, Phù Thị Hoa
62. **Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc erythropoietin trong điều trị thiếu máu trên bệnh nhân ung thư tại Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội** 513
Study on the status of using erythropoietin in the treatment of anemia in cancer patients at Hanoi Oncology Hospital
Điều Thị Ngọc Châu, Hoàng Thị Lê Hảo, Chu Hà My